

Bộ câu hỏi trắc nghiệm được biên soạn bám sát với nội dung kiến thức trọng tâm bài học và thường xuất hiện trong các kì thi quan trọng. Mời các em học sinh, quý thầy cô giáo theo dõi bộ đề chi tiết dưới đây

Bộ 20 câu hỏi trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 30: Tổng kết chương II: Nhiệt học

Câu 1: Khi lau bảng bằng khăn ướt thì chỉ một lát sau là bảng khô vì:

- A. Sơn trên bảng hút nước.
- B. Nước trên bảng chảy xuống đất.
- C. Nước trên bảng bay hơi vào không khí.
- D. Gỗ làm bảng hút nước.

Câu 2: Nguyên tắc cấu tạo và hoạt động của nhiệt kế dùng chất lỏng dựa trên hiện tượng:

- A. Dẫn nở vì nhiệt của chất lỏng
- B. Dẫn nở vì nhiệt của chất rắn
- C. Dẫn nở vì nhiệt của chất khí
- D. Dẫn nở vì nhiệt của các chất

Câu 3: Khi trồng chuối hoặc mía người ta thường phạt bớt lá để

- A. Dễ cho việc đi lại chăm sóc cây.
- B. Hạn chế lượng dinh dưỡng cung cấp cho cây.
- C. Giảm bớt sự bay hơi làm cây đỡ bị mất nước hơn.
- D. Đỡ tốn diện tích đất trồng.

Câu 4: Chọn câu đúng.

- A. Khi nhiệt độ giảm, trọng lượng riêng khối khí giảm.
- B. Khi nhiệt độ tăng, trọng lượng riêng khối khí tăng.
- C. Khi nhiệt độ tăng hoặc giảm, trọng lượng riêng khối khí không thay đổi.
- D. Khi nhiệt độ tăng, trọng lượng riêng khối khí giảm.

Câu 5: Nhiệt độ 50°C tương ứng với bao nhiêu độ Farenhai?

- A. 82°F

- B. 90°F
- C. 122°F
- D. 107,6°F

Câu 6: Sự sôi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào.
- B. Nhiệt độ không đổi trong thời gian sôi.
- C. Chỉ xảy ra ở mặt thoáng của chất lỏng.
- D. Có sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn.

Câu 7: Các nha sĩ khuyên không nên ăn thức ăn quá nóng. Vì sao?

- A. Vì răng dễ bị sâu
- B. Vì răng dễ bị rụng
- C. Vì răng dễ bị vỡ
- D. Vì men răng dễ bị rạn nứt

Câu 8: Khi đặt bình cầu đựng nước vào nước nóng người ta thấy mực chất lỏng trong ống thủy tinh mới đầu tụt xuống một ít, sau đó mới dâng lên cao hơn mức ban đầu. Điều đó chứng tỏ:

- A. thể tích của nước tăng nhiều hơn thể tích của bình.
- B. thể tích của nước tăng ít hơn thể tích của bình.
- C. thể tích của nước tăng, của bình không tăng.
- D. thể tích của bình tăng trước, của nước tăng sau và tăng nhiều hơn.

Câu 9: Những ngôi nhà mái lợp bằng tôn, khi đêm về và những lúc trời không có gió ta vẫn thỉnh thoảng nghe thấy những tiếng ken két phát ra từ mái tôn. Vì sao vậy?

- A. Ban đêm, nhiệt độ giảm làm tôn co lại.
- B. Ban đêm, không có tiếng ồn nên nghe được.
- C. Ban đêm, nhiệt độ giảm làm tôn nở ra.
- D. Các phương án đưa ra đều sai.

Câu 10: Kết luận nào sau đây là đúng khi nói về ứng dụng của băng kép? Băng kép được ứng dụng

- A. làm các dây kim loại
- B. làm giá đỡ
- C. trong việc đóng ngắt mạch điện
- D. làm cốt cho các trụ bê tông

Câu 11: Tại sao đường ống dẫn hơi phải có những đoạn uốn cong?

- A. Để dễ sửa chữa.
- B. Để ngăn bớt khí bẩn.
- C. Để giảm tốc độ lưu thông của hơi.
- D. Để tránh sự dẫn nở làm thay đổi hình dạng của ống.

Câu 12: Trong việc đúc đồng, có những quá trình chuyển thể nào của đồng?

- A. Đông đặc
- B. Nóng chảy
- C. Không đổi
- D. Nóng chảy rồi sau đó đông đặc

Câu 13: Rượu nóng chảy ở -117°C . Hỏi rượu đông đặc ở nhiệt độ nào sau đây?

- A. 117°C
- B. -117°C
- C. Cao hơn -117°C
- D. Thấp hơn -117°C

Câu 14: Hiện tượng nào sau đây xảy ra đối với khối lượng riêng của một chất lỏng khi đun nóng một lượng chất lỏng này trong một bình thủy tinh?

- A. Khối lượng riêng của chất lỏng tăng.
- B. Khối lượng riêng của chất lỏng giảm.
- C. Khối lượng riêng của chất lỏng không thay đổi.
- D. Khối lượng riêng của chất lỏng thoạt đầu giảm, rồi sau đó mới tăng.

Câu 15: Trường hợp nào sau đây không liên quan đến sự ngưng tụ?

- A. Lượng nước để trong chai đầy kín không bị giảm.
- B. Sự tạo thành mưa.
- C. Băng đá đang tan.
- D. Sương đọng trên lá cây.

Câu 16: Hiện tượng nước biển tạo thành muối là hiện tượng

- A. Bay hơi
- B. Ngưng tụ
- C. Đông đặc
- D. Nóng chảy

Câu 17: Trong thời gian vật đang đông đặc, nhiệt độ của vật sẽ

- A. Luôn tăng
- B. Không thay đổi
- C. Luôn giảm
- D. Lúc đầu giảm, sau đó không đổi

Câu 18: Trong các hiện tượng sau, hiện tượng nào không liên quan đến sự nóng chảy?

- A. Bỏ cục nước đá vào một cốc nước.
- B. Đốt ngọn nến.
- C. Đúc chuông đồng.
- D. Đốt ngọn đèn dầu.

Câu 19: Tính chất nào sau đây không phải là tính chất của sự sôi?

- A. Sự sôi xảy ra ở cùng một nhiệt độ xác định đối với mọi chất lỏng.
- B. Khi đang sôi thì nhiệt độ chất lỏng không thay đổi.
- C. Khi sôi có sự chuyển thể từ lỏng sang hơi.
- D. Khi sôi có sự bay hơi ở trong lòng chất lỏng

Câu 20: Kết luận nào sau đây là đúng khi so sánh sự nở vì nhiệt của chất khí và chất rắn?

- A. Chất khí nở vì nhiệt ít hơn chất rắn.
- B. Chất khí nở vì nhiệt nhiều hơn chất rắn.
- C. Chất khí và chất rắn nở vì nhiệt giống nhau.
- D. Cả ba kết luận trên đều sai.

Đáp án bộ 20 bài tập trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 30: Tổng kết chương II: Nhiệt học

1. C 2. A 3. C 4. D 5. C 6. B 7. D 8. D 9. A 10. C 11. D 12. D 13. B 14. B 15. C
16. A 17. B 18. D 19. A 20. B